

Số: 94/2020/QĐST-HNGĐ

N, ngày 16 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 73/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Ông Phạm Văn T, sinh năm 1969; địa chỉ: Số 68, đường D6, khu 1, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.
- Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1973; địa chỉ: Ô 2, đường ĐT 742, ấp P, xã C, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Th tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) P, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 02, ngày 21/01/2008. Trong quá trình chung sống, ông T và bà Th có 02 con chung tên Phạm Thị Tuyết N, sinh ngày 22/12/1992 và Phạm Thị Mỹ P, sinh ngày 03/9/2000. Ngày 06/3/2020, ông T và bà Th có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản ngày 06/3/2020 của Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân thị xã T, ông T và bà Th đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản chung ngày 06/3/2020 của Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân thị xã T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và chia tài sản, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai con chung là Phạm Thị Tuyết N, sinh ngày 22/12/1992 và Phạm Thị Mỹ P, sinh ngày 03/9/2000 đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Th phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0037727 ngày 06/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- CCTHADS thị xã T;
- UBND phường P, tp T, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Quỳnh Nga